TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST-DS	*Đồng Hới, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25/4/2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2023/TLST- DS ngày 29/11/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng T; địa chỉ: Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông P - Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông H– Chuyên viên quan hệ khách hàng Ngân hàng T, chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo Giấy ủy quyền số: 73/UQ-CNQB ngày 25/12/2023.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1982; bà Phan Thị Thu H, sinh năm 1984; Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Căn cứ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 8072/22MB/HĐTD ngày 22/3/2022; được ký kết giữa: Bên cấp tín dụng: Ngân hàng T; bên được cấp tín dụng: Ông Hoàng Văn M, bà Phan Thị Thu H; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 8072/22MB/HĐTD/KUNN01.

2.2. Ông Hoàng Văn M và bà Phan Thị Thu H phải trả cho Ngân hàng T số tiền gốc và lãi tính đến ngày 25/4/2024 là 1.233.525.936 đồng *(bằng chữ: Một tỷ, hai trăm ba mươi ba triệu, năm trăm hai mươi lăm ngàn, chín trăm ba mươi sáu đồng),* trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 16.836.389 đồng; Lãi quá hạn: 216.689.547 đồng.

2.3. Thời hạn trả số tiền gốc, lãi trên chậm nhất đến hết ngày 30/6/2024.

2.4. Kể từ ngày 26/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Hoàng Văn M và bà Phan Thị Thu H phải trả tiền lãi, theo lãi suất của Hợp đồng tín dụng hạn mức số 8072/22MB/HĐTD ngày 22/3/2022; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 8072/22MB/HĐTD/KUNN01; đã ký kết giữa Ngân hàng T và ông Hoàng Văn M và bà Phan Thị Thu H.

2.5 Trường hợp đến hết ngày 30/6/2024, ông Hoàng Văn M và bà Phan Thị Thu H không trả đủ số tiền gốc, lãi và lãi phát sinh thì Ngân hàng T có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 8072/22MB/HĐBĐ ngày 22/3/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng T Minh và ông Hoàng Văn M đối với tài sản sau:

Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 291, tờ bản đồ số 6, diện tích 1208.6m², địa chỉ xã T, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 102776, số vào sổ GCN: CH01487 do Uỷ ban nhân dân thành phố Đồng Hới cấp ngày 25/02/2016 mang tên ông Hoàng Văn M.

2.6 Về án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Ông Hoàng Văn M và bà Phan Thị Thu H phải chịu án phí 24.502.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Ngân hàng T không phải chịu án phí, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 23.012.000 đồng cho Ngân hàng T đã nộp tại biên lai số 0001777 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

2.7 Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Hoàng Văn M và bà Phan Thị Thu H phải trả lại số tiền 6.000.000 đồng cho Ngân hàng T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Toà án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc